

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 314/2024/HS-ST
Ngày 29-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hưng, bà Trần Thị Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 303/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 310/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh K**; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/5/1991 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Số X đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Trương Thị Hoàng Y; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số: 132/2017/HSST. Ngày 29/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã được xóa án tích.

Ngày 06/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số: 07/2021/HSST. Ngày 25/01/2022 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã được xóa án tích.

Ngày 04/9/2020 bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quyết định số 5958/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trương Thị Hoàng Y, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số X đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- **Người chứng kiến:** Anh Huỳnh Nguyễn Anh H, sinh năm 2002. Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Anh K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine) từ năm 2017. Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 02/7/2024, K sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0703.950.XXX của K liên lạc với người nam giới tên T (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0948.874.XXX hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì T đồng ý bán và nói K chuyển trước số tiền 500.000 đồng qua tài khoản ví Momo tên Vi Tiến V. Lúc này, K sử dụng ứng dụng ví Momo “Nguyễn Anh K” được cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone liên kết với số tài khoản 0703.950.XXX của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q chuyển số tiền 500.000 đồng đến tài khoản ví Momo tên Vi Tiến V. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, K liên lạc với T lấy ma túy thì có tài khoản facebook tên “Le Xuan H1” liên lạc đến tài khoản facebook của K có tên “Nguyễn K” chỉ K đến lấy ma túy dán trên cây dừa gần quán Bida K1 tại đường Đ, phường T, thành phố B. Sau đó, K một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 47B1-780.XX đến địa điểm lấy ma túy rồi đem về cất giấu phía dưới gầm xe đẩy bán thuốc lá. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, khi K đang ngồi bán thuốc lá trên vỉa hè tại khu vực ngã tư đường Q và Y, phường T, thành B thì bị Tổ công tác - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ dưới gầm xe đẩy bán thuốc lá 01 gói nylon chứa các viên tinh thể màu trắng, K khai nhận là ma túy đá, K cất giấu với mục đích sử dụng. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong gói nylon theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 994/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng 1,9360 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,8847 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Cáo trạng số 313/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố đối với bị cáo Nguyễn Anh K, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 1,8847 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 994/KL-KTHS ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei: 359484080686XXX, gắn sim số 0703.950.XXX của bị cáo Nguyễn Anh K, là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại khu vực vỉa hè ngã tư đường Q và Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Tổ công tác - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang Nguyễn Anh K có hành vi cất giấu 1,9360 gam ma túy, loại Methamphetamine dưới gầm xe đẩy bán thuốc lá với mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng mọi hành vi tàng trữ chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ trái phép 1,9360 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Anh K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với: 1,8847 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 994/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei: 359484080686XXX, gắn sim số 0703.950.XXX của bị cáo Nguyễn Anh K, là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Anh K, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo Nguyễn Anh K khai nhận mua của người nam giới tên T sử dụng số điện thoại 0948.874.XXX, chuyển tiền qua tài khoản ví Momo tên Vi Tiến V và tài khoản facebook tên “Le Xuan H1” liên lạc đến tài khoản facebook của Nguyễn Anh K chỉ chỗ để K lấy ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có công văn đề nghị cung cấp thông tin số thuê bao nhưng vẫn chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi của đối tượng nêu trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen, số khung: RLHJA3212EY017XXX, số máy: JA32E1034XXX, biển số 47B1-780.XX, dung tích xi lanh 109 cm³ và chiếc xe đẩy bán thuốc lá. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda do bà Trương Thị Hoàng Y (mẹ của bị cáo K) đứng tên đăng ký chủ sở hữu và chiếc xe đẩy bán thuốc lá là của bà Y. Ngày 02/7/2024, bà Y không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô và chiếc xe đẩy bán thuốc lá để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với bà Y cùng chiếc xe mô tô và chiếc xe đẩy bán thuốc lá trên là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh K **02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ, tạm giam, ngày 02/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 1,8847 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 994/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei: 359484080686XXX, gắn sim số 0703.950.XXX của bị cáo Nguyễn Anh K, là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/10/2024 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Anh K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kiều My